

MST: 0300602679
Số: 1585^A/BC-TLSG

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện
kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và giai đoạn 2015 - 2017

I. Tình hình sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015 - 2017

1) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Triệu bao	1.419,1	1.679,9	1.760,0
a)	Nội tiêu	"	691,3	815,8	938,1
b)	Xuất khẩu	"	679,7	769,8	718,2
c)	Gia công	"	48,0	94,3	103,7
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.156,3	6.422,1	6.830,8
3	Lợi nhuận trước thuế	"	148,7	287,6	342,3
4	Nộp ngân sách	"	2.226,9	2.992,9	3.420,4
5	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	97.833,0	117.781,3	115.875,3
6	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	33,04	26,38	64,30
a)	- Nguồn ngân sách	"	32,59	13,97	45,36
b)	- Vốn vay	"	-		
c)	- Vốn khác	"	0,47	12,41	18,94
7	Tổng lao động	Người	3.127	2.966	2.868
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	409,0	590,6	678,2
a)	- Quỹ lương quản lý	"	9,9	11,4	13,8
b)	- Quỹ lương lao động	"	398,6	578,5	664,4

Ghi chú:

- Số liệu thực hiện năm 2015: số liệu hợp nhất nhóm công ty mẹ - công ty con, bao gồm công ty mẹ - Sài Gòn và ba công ty con (An Giang, Đồng Tháp và Cửu Long).
- Số liệu thực hiện từ năm 2016: số liệu hợp nhất nhóm công ty mẹ - công ty con, bao gồm công ty mẹ - Sài Gòn và năm công ty con (An Giang, Đồng Tháp, Cửu Long, Bến Tre và Long An).

2) Thực hiện các dự án trọng điểm (Giai đoạn 2015 – 2017)

Giai đoạn 2015 – 2017 Công ty Thuốc lá Sài Gòn triển khai thực hiện các dự án chuyển tiếp và dự án đầu tư mới, gồm các dự án sau:

2.1) Dự án đầu tư chiều sâu Phân xưởng sợi.

- Mục tiêu đầu tư:
 - + Tạo ra những thiết bị chế biến sợi thuốc lá thế hệ mới có độ trương nở cao hơn, tích hợp các công đoạn trương nở và sấy vào một thiết bị duy nhất. Thiết bị có dạng tháp đứng nhằm tiết kiệm nhiều hơn trong sản xuất thuốc lá điếu, nâng cao chất lượng sản phẩm.
 - + Tạo ra những công nghệ thiết bị góp phần làm giảm tiêu hao nguyên liệu và khả

năng làm giảm Tar, Nicotine trong khói thuốc lá để giảm thiểu độc hại cho người sử dụng và cũng là công nghệ cần phải có để sản xuất các mác thuốc nhẹ và siêu nhẹ.

- + Giảm chi phí sản xuất và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tình hình thực hiện:

- + Trình cấp thẩm quyền phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, tổng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

- + Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu cung cấp và lắp đặt thiết bị.

- + Ký kết hợp đồng với đơn vị trúng thầu.

2.2) Dự án Đầu tư thiết bị đồng bộ cho kho nguyên liệu và kho thành phẩm của Công ty Thuốc lá Sài Gòn.

- Mục tiêu đầu tư:

- + Đầu tư các hệ thống thiết bị mới, hiện đại góp phần hiện đại hóa thiết bị của Công ty trong tiến trình phát triển chung của ngành công nghiệp thuốc lá Việt Nam.

- + Tạo khả năng bảo quản các loại thành phẩm, nguyên liệu đặc biệt với nguyên liệu trung, cao cấp có giá trị lớn luôn ở trong điều kiện bảo quản tốt nhất; hệ thống kho được quản lý bằng phương tiện khoa học, tiên tiến đảm bảo chất lượng, số lượng, chủng loại nguyên liệu và thành phẩm.

- + Hướng tới việc tự động hóa các công đoạn của kho nhằm giảm bớt việc nặng nhọc cho người lao động đồng thời kiểm soát được môi trường trong kho luôn ổn định, giảm thiểu các tác động bên ngoài làm ảnh hưởng đến chất lượng bảo quản nguyên liệu, thành phẩm.

- Tình hình thực hiện:

- + Trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

- + Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu cung cấp và thi công lắp đặt thiết bị.

2.3) Dự án đầu tư xây dựng kho chứa nguyên liệu thuốc lá tại Long Bình của Công ty Thuốc lá Sài Gòn.

- Mục tiêu đầu tư: Hạn chế thuê kho bên ngoài nhằm giảm bớt chi phí, đồng thời tập trung các kho chứa nguyên liệu về một khu vực thuận tiện cho việc quản lý và vận chuyển nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất và kinh doanh của Công ty.

- Tình hình thực hiện:

- + Trình cấp thẩm quyền phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

- + Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng.

- + Triển khai thi công xây dựng kho chứa nguyên liệu.

- + Hoàn tất công tác xây dựng và tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- + Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

2.4) Dự án đầu tư hệ thống PCCC các kho chứa nguyên liệu thuốc lá tại Long Bình của Công ty Thuốc lá Sài Gòn:

- Mục tiêu đầu tư:

- + Đảm bảo công tác phòng cháy và chữa cháy được hoạt động hiệu quả khi có sự cố về cháy nổ xảy ra.

- + Đáp ứng các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo đúng qui định pháp luật.

- Tình hình thực hiện:
- + Gói thầu số 01 “Xây dựng bể nước chữa cháy, phòng bơm và cung cấp lắp đặt hệ thống bơm”:

Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng.

Ký kết hợp đồng với đơn vị trúng thầu và triển khai thi công.

Hoàn tất công tác xây lắp và tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- + Gói thầu số 02 và 03 “Thi công xây lắp hệ thống báo cháy, chữa cháy bên trong từ kho 06 -18”:

Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp.

2.5) Dự án xây dựng, mở rộng kho nguyên liệu tại Công ty Thuốc lá Sài Gòn

- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng mở rộng kho chứa nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty Thuốc lá Sài Gòn.

- Tình hình thực hiện:

- + Trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự án, tổng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

- + Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng.

2.6) Dự án đầu tư 01 máy đóng bao cứng tốc độ 160-180 bao/phút cho sản phẩm demi slim của Công ty Thuốc lá Sài Gòn:

- Mục tiêu đầu tư: Đầu tư thay thế 02 máy đóng bao mềm tốc độ 110 bao/phút/máy đã cũ.

- Tình hình thực hiện: Dự án được thực hiện theo đúng qui định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, đạt được hiệu quả đầu tư, đã đưa dây chuyền vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thay thế các thiết bị cũ, lạc hậu, nâng cao năng lực và khả năng cạnh tranh sản phẩm.

- Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành: Kể từ ngày hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng tháng 10/2016, dây chuyền đóng bao vận hành tốt, đảm bảo chất lượng, đáp ứng mục tiêu và hiệu quả đầu tư.

3) Những thay đổi chủ yếu

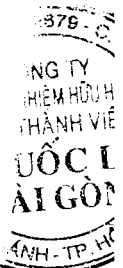
a. Thay đổi về các khoản đầu tư

Căn cứ vào nghị quyết số 365/NQ-TLVN ngày 19/10/2015 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về việc đồng ý cho Công ty Thuốc lá Sài Gòn thoái vốn đầu tư ngoài ngành:

- Năm 2015 Công ty Thuốc lá Sài Gòn đã thoái vốn đầu tư tại Công ty Thủy điện Miền Nam, Công ty cổ phần Sài Gòn, Ngân hàng ngoại thương Việt Nam.
- Tháng 05/2017 Công ty ký hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp 66 tỷ đồng vào công ty TNHH Vina Alliance cho công ty TNHH Sơn Đông thu về 101,3 tỷ đồng, việc chuyển nhượng đã hoàn tất vào tháng 10/2017.
- Đến cuối năm 2017, công ty Thuốc lá Sài Gòn đã thoái vốn toàn bộ vốn đầu tư ngoài ngành.

b. Thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường

- Do sự chuyển hướng của người tiêu dùng từ các sản phẩm phổ thông giá rẻ sang các sản phẩm trung và cao cấp ngày càng tăng. Công ty định hướng: “**Chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, tập trung phát triển sản phẩm trung, cao cấp**”.



- Phát triển thêm các dòng sản phẩm slim, demi slim, super slim có hàm lượng tar và nicotin thấp hơn. Chuyển từ bao king size sang bao compact, bao round corner.

4) Thuận lợi, khó khăn và các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty

a. Thuận lợi

- Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tiếp tục góp phần nâng cao ý thức của người tiêu dùng Việt Nam đối với hàng hóa nội địa có chất lượng đảm bảo và giá cả phù hợp.
- Chính phủ ngày càng quan tâm đẩy mạnh hoạt động chống buôn lậu và gian lận thương mại. Chỉ thị 30/CT-TTg của Chính phủ về việc tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá tiếp tục được thực hiện quyết liệt, đồng bộ tại các tỉnh, thành phố trên khắp cả nước.
- Theo đề án tái cơ cấu của Tổng công ty, từ năm 2014 công ty đã triển khai sáp nhập An Giang, Đồng Tháp; tháng 10 năm 2015 sáp nhập Cửu Long; đầu năm 2016 sáp nhập Bến Tre, Long An thành công ty con của Sài Gòn hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con với Sài Gòn là công ty mẹ. Việc sáp nhập đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc thống nhất và phân chia thị trường, phát huy tối đa nội lực của từng đơn vị, chủ động hơn trong việc lập kế hoạch sản xuất và tiêu thụ, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.
- Công ty thường xuyên nhận được sự quan tâm và chỉ đạo kịp thời của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

b. Khó khăn

- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày càng tác động sâu rộng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn ngành thuốc lá trong nước, tiếp tục ảnh hưởng lớn đến tâm lý tiêu dùng thuốc lá của người dân, làm giảm sức cầu thuốc lá.
- Việc in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh, đóng góp vào quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá cũng làm tăng chi phí đầu vào sản xuất của sản phẩm thuốc điếu. Đồng thời cũng ảnh hưởng phần nào đến tâm lý cũng như hành vi của người tiêu dùng làm cho sức mua giảm sút đáng kể, người hút sẽ tìm mua thuốc nhập lậu không in cảnh báo nhiều hơn.
- Do lợi nhuận cao, tình trạng buôn lậu thuốc lá tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến việc phát triển các sản phẩm trung và cao cấp của công ty.

5) Kế hoạch trong tương lai

- Tiếp tục đầu tư để phát triển các sản phẩm trung và cao cấp nhất là các sản phẩm mang thương hiệu SÀI GÒN.
- Phát triển một số thương hiệu cao cấp, phát triển dòng sản phẩm quy cách demi slim, super slim.
- Phân đầu các năm tới sản phẩm trung và cao cấp chiếm 60% trong cơ cấu sản phẩm nội tiêu của công ty.

BIỂU SỐ 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Triệu bao	1.419,1	1.679,9	1.760,0	1.804,0
a)	Nội tiêu	"	691,3	815,8	938,1	931,0
b)	Xuất khẩu	"	679,7	769,8	718,2	767,0
c)	Gia công	"	48,0	94,3	103,7	106,0
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.156,3	6.422,1	6.830,8	6.772,4
3	Lợi nhuận trước thuế	"	148,7	287,6	342,3	346,0
4	Nộp ngân sách	"	2.226,9	2.992,9	3.420,4	3.427,1
5	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	97.833,0	117.781,3	115.875,3	118.078,8
6	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	33,04	26,38	64,30	302,33
a)	- Nguồn ngân sách	"	32,59	13,97	45,36	180,42
b)	- Vốn vay	"	-	-	-	5,00
c)	- Vốn khác	"	0,47	12,41	18,94	116,91
7	Tổng lao động	Người	3.127	2.966	2.868	2.725
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	409,0	590,6	678,2	662,7
a)	- Quỹ lương quản lý	"	9,9	11,4	13,8	11,7
b)	- Quỹ lương lao động	"	398,6	578,5	664,4	651

Ghi chú:

- Số liệu thực hiện năm 2015: số liệu hợp nhất nhóm công ty mẹ - công ty con bao gồm công ty mẹ - Sài Gòn và ba công ty con An Giang, Đồng Tháp và Cửu Long.
- Số liệu thực hiện từ năm 2016: số liệu hợp nhất nhóm công ty mẹ - công ty con bao gồm công ty mẹ - Sài Gòn và năm công ty con (An Giang, Đồng Tháp, Cửu Long, Bến Tre và Long An).

II. Tình hình đầu tư tại các công ty con

- Danh sách các công ty mà công ty nắm trên 50% vốn điều lệ.
 - + Công ty Thuốc lá An Giang.
 - + Công ty Thuốc lá Đồng Tháp.
 - + Công ty Thuốc lá Cửu Long.
 - + Công ty Thuốc lá Long An.
 - + Công ty Thuốc lá Bến Tre.
- Tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này.

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2015			Thực hiện năm 2016			Thực hiện năm 2017		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)
1	Công ty Thuốc lá An Giang	36,0	100%	36,0	37,0	100%	37,0	37,0	100%	37,0
2	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp	31,0	100%	31,0	32,0	100%	32,0	32,0	100%	32,0
3	Công ty Thuốc lá Cửu Long	53,0	100%	53,0	53,0	100%	53,0	53,0	100%	53,0
4	Công ty Thuốc lá Long An				112,0	100%	112,0	112,0	100%	112,0
5	Công ty Thuốc lá Bến Tre				107,0	100%	107,0	107,0	100%	107,0

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Triệu bao			
	Công ty Thuốc lá An Giang		42,47	69,03	78,12
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		73,48	59,55	53,00
	Công ty Thuốc lá Cửu Long		57,42	64,07	58,46
	Công ty Thuốc lá Long An			102,92	120,12
	Công ty Thuốc lá Bến Tre			99,41	100,26
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng			
	Công ty Thuốc lá An Giang		166,04	155,08	190,72
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		132,87	100,14	72,84
	Công ty Thuốc lá Cửu Long		133,11	162,15	133,56
	Công ty Thuốc lá Long An			281,70	338,28
	Công ty Thuốc lá Bến Tre			623,70	537,29
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng			
	Công ty Thuốc lá An Giang		57,72	68,53	21,65
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		60,78	72,75	80,01
	Công ty Thuốc lá Cửu Long		30,88	22,02	15,53
	Công ty Thuốc lá Long An			170,15	127,28
	Công ty Thuốc lá Bến Tre			60,50	40,71
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			
	Công ty Thuốc lá An Giang		5,51	5,58	6,31
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		6,83	4,58	4,42
	Công ty Thuốc lá Cửu Long		5,11	7,21	4,26
	Công ty Thuốc lá Long An			17,15	24,06
	Công ty Thuốc lá Bến Tre			21,59	21,80

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 và giai đoạn 2015 - 2017 của nhóm công ty mẹ - con Công ty Thuốc lá Sài Gòn kính trình Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam xem xét và cho ý kiến chỉ đạo để công bố thông tin theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Bộ KHĐT;
- TCTy;
- HĐTV;
- BGĐ;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, VPHĐTV

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Phương Đông



CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM
TRÁCH NHIỆM CÔNG TY ME - CÔNG TY CON

BIỂU SỐ 2
TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẴM CỔ PHẦN CHỈ PHỐI
(kèm theo BC số 1585/BC-TLSG ngày 20 / 6 / 2018)

[illegible]